

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2019

Thời gian qua, các cơ quan quản lý về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường. Nhìn chung, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến theo hướng tích cực; bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường hoạt động ổn định; các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch, dự án phát triển của tỉnh đã lồng ghép yêu cầu về bảo vệ môi trường; chính quyền các cấp và cộng đồng dân cư đã nhận thức rõ hơn về trách nhiệm bảo vệ môi trường và thường xuyên tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường; các chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường ngày càng hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường trên địa bàn tỉnh.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

1. Chỉ tiêu theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 là: *Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô lớn có hệ thống xử lý nước thải theo quy định đạt 100%.*

Kết quả thực hiện đến nay, có 58/58 cơ sở (thuộc đối tượng lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường) đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải, đạt 100% chỉ tiêu năm 2019.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu khác liên quan đến bảo vệ môi trường:

- Trong năm 2019, có thêm 02 cơ sở được Sở Tài nguyên và Môi trường chứng nhận hoàn thành xử lý triệt để ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (Bãi rác thị trấn Đầm Dơi và Bãi rác thị trấn Năm Căn), đến nay đã đạt 67% (14/21 cơ sở đã được xử lý).

- Về chất thải rắn nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở y tế được thu gom, vận chuyển và xử lý cơ bản đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường. Cụ thể:

+ Đối với chất thải nguy hại phát sinh từ chủ nguồn thải chất thải nguy hại có quy mô thuộc diện phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, tỷ lệ đạt 97%.

- + Đối với chất thải nguy hại của cơ sở y tế, tỷ lệ đạt 100%.
- + Đối với chủ nguồn thải chất thải nguy hại có quy mô thuộc diện phải lập Kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp huyện, đến nay UBND cấp huyện vẫn chưa tổ chức thu gom chất thải nguy hại đối với các cơ sở có phát sinh dưới 600kg/năm.
- Đối với các cơ sở có quy mô xả nước thải từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên được lắp đặt hệ thống quan trắc tự động liên tục và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường: đến nay đã có 05/07 cơ sở lắp đặt, đạt tỷ lệ 71%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Cấp phép thủ tục môi trường:

Công tác lập, thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường và giải quyết hồ sơ, thủ tục khác về môi trường đã được nâng cao về chất lượng, rút ngắn thời gian thẩm định và phê duyệt.

Trong năm 2019, UBND tỉnh đã phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho 22 dự án, ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường cấp 03 giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án. UBND các huyện, thành phố đã tổ chức thẩm định và xác nhận 117 Kế hoạch bảo vệ môi trường cho các dự án, phương án sản xuất kinh doanh.

2. Công tác truyền thông về bảo vệ môi trường:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Cà Mau xây dựng và phát sóng định kỳ chuyên đề về công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; đã thực hiện chuyên đề quý I, quý II và quý III (đang chuẩn bị nội dung để thực hiện chuyên đề quý IV năm 2019) nhằm tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Qua đó nhằm thay đổi thái độ, hành vi của cộng đồng theo chiều hướng tích cực, cung cấp thông tin cho người dân hiện trạng môi trường để chủ động sản xuất, phòng ngừa ô nhiễm.

Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 10/4/2019 thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn tỉnh, nhằm tuyên truyền, vận động, kêu gọi cộng đồng thay đổi thói quen sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, túi ni lông khó phân hủy, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ sức khỏe con người và hệ sinh thái. Trong năm 2019, UBND tỉnh cũng đã ban hành các kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng các sự kiện môi trường thường niên như: Ngày Môi trường thế giới 05/6/2019 với chủ đề “Ô nhiễm không khí và hành động của chúng ta”; Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2019 có chủ đề “Hành động địa

phương, tác động toàn cầu”, qua đó đã huy động đông đảo cán bộ, nhân dân và đoàn viên, thanh niên tham gia hưởng ứng.

3. Công tác kiểm soát ô nhiễm và quản lý chất thải:

- Về chất thải sinh hoạt, toàn tỉnh hiện có 10 đô thị (09 đô thị loại IV và 01 đô thị loại II) với diện tích khoảng 17.683 ha; dân số khu vực đô thị khoảng 277.000 người; lượng nước thải phát sinh khoảng 34.000 m³/ngày.đêm; tổng lượng rác thải sinh hoạt đô thị ước tính khoảng 210 tấn/ngày.đêm, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom đạt khoảng 85%; tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt nông thôn ước tính 145 tấn/ngày.đêm, tỷ lệ thu gom đạt khoảng 45%. Trong 10 đô thị, có 09 đô thị có tuyến thu gom, vận chuyển rác về Nhà máy xử lý rác thành phố Cà Mau; riêng chất thải rắn sinh hoạt tại thị trấn Rạch Gốc, do khó khăn về đường giao thông nên chỉ thu gom và chôn lấp tại bãi rác tạm của thị trấn, không vận chuyển về thành phố Cà Mau để xử lý. Nhìn chung, công tác thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt hiện nay còn nhiều khó khăn, chưa có hạ tầng xử lý rác bền vững, nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt thành phố Cà Mau hoạt động chưa hiệu quả.

- Về chất thải công nghiệp: Trên địa bàn tỉnh hiện có 01 Khu kinh tế (Khu kinh tế Năm Căn), 02 Khu công nghiệp (KCN Hòa Trung và KCN Khánh An), 05 Cụm công nghiệp (CCN Sông Đốc, CCN Phường 8, CCN Cái Đoi Vàm, CCN Hòa Thành, CCN Khí - Điện - Đạm), với các loại hình sản xuất, kinh doanh đang hoạt động chủ yếu gồm: Chế biến thủy sản, sản xuất bột cá, sản xuất chytin, nhiệt điện, phân bón hóa học, LPG, sản xuất bao bì. Toàn tỉnh hiện có 58 cơ sở sản xuất, chế biến đang hoạt động thuộc quy mô phải đánh giá tác động môi trường (ở trong và ngoài khu công nghiệp), có phát sinh nước thải công nghiệp. Đến nay, tất cả 58/58 cơ sở đang hoạt động đều có xây dựng hệ thống xử lý nước thải hoặc đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải của cơ sở khác, nên việc ô nhiễm từ nước thải đã được kiểm soát tốt hơn. Ô nhiễm khí thải công nghiệp (mùi hôi) phát sinh chủ yếu từ loại hình chế biến chytin từ đầu, vỏ tôm ở Khu công nghiệp Hòa Trung, chế biến bột cá ở Cụm công nghiệp Sông Đốc và vùng phụ cận. Hiện nay, khí thải, mùi hôi chưa được xử lý triệt để, còn phát tán ra môi trường, dù các cơ sở sản xuất đã có áp dụng các biện pháp xử lý nhưng vấn đề thu gom khí có mùi ở các công đoạn sản xuất, tập kết nguyên liệu còn khó khăn, nên hiệu quả xử lý chưa cao.

UBND tỉnh đã cho chỉ đạo lập quy hoạch Cụm công nghiệp có mùi để di dời các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh phát sinh mùi hôi (chế biến đầu vỏ tôm, chế biến bột cá) vào khu công nghiệp này, nhằm đảm bảo khoảng cách ly đối với khu dân cư và có thể áp dụng các biện pháp xử lý đặc thù để xử lý mùi. 03 Cụm công nghiệp có mùi được quy hoạch tại các địa điểm: Xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời có quy mô 50ha; Xã Lâm Hải, huyện Năm Căn có quy mô 50ha và tại Khu công nghiệp Hòa Trung, huyện Cái Nước. Đến nay, 02 đồ án quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp có mùi, tỷ lệ 1/500 ở huyện Trần Văn Thời và huyện Năm Căn đã được thông qua Hội đồng kiến trúc quy hoạch tỉnh. Tuy nhiên, tiến độ triển khai xây dựng cụm công nghiệp có mùi tiến độ rất chậm,

chưa đạt yêu cầu. Ngoài ra, để giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường do hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nằm xen kẽ trong khu dân cư gây ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 phê duyệt Đề cương và dự toán Đề án di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, khu đô thị chuyên vào khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2020 – 2030.

- Chất thải y tế được các bệnh viện, trung tâm y tế thu gom và xử lý cơ bản đạt yêu cầu. Tuy nhiên ở tuyến cơ sở (trạm y tế xã) còn hạn chế, chưa được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế nguy hại, tạo điều kiện xử lý chất thải y tế cho các trung tâm y tế, phòng khám đa khoa trên địa bàn toàn tỉnh. Hiện có 10/15 bệnh viện, trung tâm y tế có trang bị lò đốt chất thải rắn y tế, còn lại 05 bệnh viện hợp đồng với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau để xử lý chất thải rắn y tế. Có 13/15 bệnh viện, trung tâm y tế đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải y tế; 02/15 bệnh viện, trung tâm y tế chưa có hệ thống xử lý nước thải y tế (gồm Bệnh viện Điều dưỡng phục hồi chức năng và Trung tâm y tế huyện Ngọc Hiển). Hiện nay, có 06 bệnh viện đã lắp đặt thiết bị hấp chất thải y tế lây nhiễm (mỗi bệnh viện lắp đặt 01 thiết bị hấp).

- Các cơ sở phát sinh chất thải nguy hại thuộc quy mô đánh giá tác động môi trường đều đăng ký Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại; tổ chức thu gom, phân loại, dán nhãn, bố trí kho chứa chất thải nguy hại và chuyển giao xử lý chất thải nguy hại đúng quy định. Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có lượng chất thải nguy hại phát sinh nhỏ hơn 600 kg/năm trong việc thu gom và xử lý chất thải nguy hại, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 phê duyệt Kế hoạch thu gom, vận chuyển, lưu giữ, trung chuyển chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh, trong đó giao Ủy ban nhân dân cấp huyện làm đầu mối để trung chuyển chất thải nguy hại giao cơ sở xử lý chất thải nguy hại được cấp phép hoạt động (với các cơ sở phát sinh với số lượng ít và cơ sở ở vùng sâu, vùng xa không có điều kiện thu gom, vận chuyển để giảm bớt chi phí chuyển giao, xử lý).

- Về công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường: Trong năm, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau, Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường đã xử phạt tổng cộng 37 trường hợp, với tổng số tiền xử phạt là 306 triệu đồng.

- Công tác bảo vệ môi trường khu vực nông thôn.

Đến nay, toàn tỉnh có 45/82 xã đạt tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới. UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường phối hợp với các tổ chức đoàn thể t đẩy mạnh tuyên truyền bảo vệ môi trường, tập trung xóa nhà tiêu trên sông, rạch và xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, xây dựng mô hình xử lý rác nông thôn, hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho các

hộ nghèo, nhằm giúp các xã còn lại sớm đạt tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

4. Công tác quan trắc môi trường:

UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nhiệm vụ quan trắc định kỳ hàng năm gồm quan trắc nước mặt, nước mưa, nước ngầm, nước biển ven bờ, không khí và đất. Kết quả quan trắc được báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đầu tư 06 trạm quan trắc nước mặt tự động tại các huyện: Cái Nước (02 trạm), Đầm Dơi (02 trạm), Phú Tân (01 trạm) và Trần Văn Thời (01 trạm) để phục vụ cho hoạt động nuôi trồng thủy sản và công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường.

5. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và huy động nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường:

Năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Dự án đầu tư tăng cường hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2018 – 2020, nhằm tăng cường năng lực kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm về môi trường; đồng thời chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Đề án nâng cao năng lực công tác bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau đến năm 2025, bao gồm nội dung kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường và hạ tầng bảo vệ môi trường. Ngoài ra, UBND tỉnh đã thống nhất cho Sở Tài nguyên và Môi trường đầu tư phần mềm tiếp nhận, phân tích dữ liệu quan trắc tự động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh có quy mô xả thải từ 1.000 m³/ngày.đêm trở lên; chỉ đạo thành lập các Tổ tự quản về bảo vệ môi trường để người dân cùng với chính quyền giám sát việc xả thải của các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp (đã thành lập được 07 tổ). Đồng thời, chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tăng cường xúc tiến kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống xử lý nước thải tập trung ở các khu công nghiệp.

6. Xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 06 đơn vị thực hiện dịch vụ thu gom rác thải ở thành phố Cà Mau, huyện Thới Bình, huyện Trần Văn Thời, huyện Cái Nước, huyện Phú Tân, huyện Đầm Dơi, huyện Năm Căn; các huyện còn lại thành lập hợp tác xã, đội vệ sinh môi trường thị trấn, tổ thu gom rác liên xã... để thu gom, vận chuyển rác thải về Nhà máy xử lý rác thành phố Cà Mau. Tỉnh đang kêu gọi xã hội hóa đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các khu công nghiệp Hòa Trung, cụm công nghiệp Sông Đốc, khu xử lý chất thải tập trung xã Khánh An, huyện U Minh...

Mặc dù tỉnh đã tạo điều kiện hỗ trợ công tác xã hội hóa bảo vệ môi trường, nhưng do hạ tầng thiết yếu về bảo vệ môi trường còn quá thiếu thốn, chưa đồng bộ (đặc biệt đối với các khu, cụm công nghiệp), khó khăn trong việc đấu nối hệ thống thu gom và thoát nước thải nên vẫn chưa thu hút được các nhà đầu tư tham gia các dự án về xử lý chất thải.

III. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

- Các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm các tuyến sông, kênh rạch, ao tù trong nội ô thành phố Cà Mau chỉ mang tính tạm thời, chưa giải quyết triệt để nguồn gây ô nhiễm.

- Việc xử lý ô nhiễm rác thải trên đường phố, trên sông, rạch chậm chuyển biến. Việc đổ thải không đúng quy định vẫn còn diễn ra; việc vớt rác bờ bãi tại khu vực công cộng, trên sông rạch gây tác động xấu đến mỹ quan đô thị thành phố Cà Mau và các thị trấn. Việc xử lý rác thải bằng mô hình ủ phân compost ở khu vực nông thôn vẫn chưa giải quyết được yêu cầu bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

- Việc đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật tại các KCN còn chậm so với nhu cầu đầu tư của các dự án thứ cấp. Đến nay, vẫn chưa đầu tư được nhà máy xử lý nước thải tập trung tại các KCN và nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tại thành phố Cà Mau và các thị trấn.

- Các doanh nghiệp sơ chế thủy sản còn nằm xen lẫn với dân cư, hoạt động theo thời vụ không có công trình bảo vệ môi trường. Việc kiểm soát triệt để mùi hôi từ cơ sở sản xuất chitin, nước mắm chưa hiệu quả, còn ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của người dân.

- Việc phát triển nhanh về quy mô và số lượng hộ nuôi tôm siêu thâm canh trên địa bàn tỉnh tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường trên diện rộng, nếu không có biện pháp kiểm soát hiệu quả.

2. Nguyên nhân:

2.1 Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục. Công tác phối hợp giữa các lực lượng chức năng của tỉnh với các huyện, thành phố chưa chặt chẽ.

- Trách nhiệm kiểm tra, xử lý vi phạm về môi trường ở cơ sở chưa được phát huy đúng mức. Nhiều hành vi vi phạm đã được quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP của Chính phủ và thẩm quyền xử lý vi phạm là Chủ tịch UBND cấp xã, nhưng phần lớn đều không được phát hiện, lập biên bản xử lý theo quy định.

- Công tác quy hoạch dân cư, đô thị chưa đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; tình trạng nhà ở ven sông trong nội ô thành phố Cà Mau và các thị trấn, khu dân cư tập trung chậm được giải tỏa, di dời; dân cư trong phạm vi quy hoạch khu công nghiệp (Khu công nghiệp Hòa Trung) vẫn tồn tại đan xen với các nhà máy, xí nghiệp, không đảm bảo khoảng cách ly an toàn về môi trường.

- Các văn bản quy định về điều kiện nuôi tôm được ban hành sau khi các hộ nuôi đã xây dựng ao nuôi, vì vậy một số hộ nuôi gặp khó khăn trong việc thiết kế lại ao nuôi để đáp ứng các tiêu chí về diện tích khu chứa nước thải, chất thải

phục vụ khu nuôi. Công tác kiểm tra, giám sát việc sên vét, xả thải chủ yếu do UBND cấp xã thực hiện nhưng thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của UBND cấp xã đối với hành vi này còn ít, chưa đủ sức răn đe.

2.2 Nguyên nhân khách quan:

- Ý thức tự giác bảo vệ môi trường của một bộ phận dân cư, cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa cao. Các doanh nghiệp tự đầu tư hệ thống xử lý nước thải, trong khi hầu hết cơ sở sản xuất nằm ven sông, kênh, rạch nên có điều kiện chủ động vận hành hệ thống xử lý theo ý riêng, rất dễ để thực hiện hành vi vi phạm về xả thải. Trong khi đó, việc vận động doanh nghiệp trang bị camera và công tơ điện tử độc lập cho hệ thống xử lý nước thải chưa phát huy hiệu quả, các doanh nghiệp không tự giác thực hiện. Trang bị kỹ thuật để kiểm soát ô nhiễm tại các cơ sở sản xuất chưa có, nên khó phát hiện vi phạm về xả thải.

- Do điều kiện địa lý, tự nhiên của tỉnh có nhiều sông rạch, gây khó khăn cho công tác kiểm soát ô nhiễm; bởi lẽ các cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ gia đình rất dễ xả thải ra sông rạch mà không bị phát hiện trong điều kiện còn rất thiếu thôn thiết bị giám sát hoạt động xả thải (camera).

- Xuất phát điểm của hạ tầng bảo vệ môi trường và nguồn lực bảo vệ môi trường còn rất yếu kém. Do không có nhà máy xử lý nước thải tập trung, nên nước thải sinh hoạt tại các đô thị nhìn chung không đạt quy chuẩn về môi trường.

Phần thứ hai **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ** **CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2020**

Năm 2020 là năm bắt đầu thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo Quyết định số 2782/QĐ-BTNMT ngày 31/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đó, các địa phương sẽ được xếp hạng kết quả công tác bảo vệ môi trường và công khai thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Vì vậy, cần đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường cả về kinh phí xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường và giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường ở địa phương, tăng cường nguồn lực con người, đáp ứng sự hài lòng về chất lượng môi trường của người dân, để phấn đấu đạt được thứ hạng trung bình trở lên trong bảng xếp hạng của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Một số nhiệm vụ và phương hướng chính trong công tác bảo vệ môi trường trong năm 2020 cần tập trung thực hiện:

1. Tăng cường xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường kéo dài

- Tập trung giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường tại Khu công nghiệp Hòa Trung, Cụm công nghiệp Sông Đốc và một số tuyến sông trong nội ô thành phố Cà Mau và các thị trấn.

- Rà soát, có biện pháp khống chế ô nhiễm các khu vực tập kết rác sinh hoạt và nhà máy xử lý rác sinh hoạt. Phát triển mạng lưới thu gom rác sinh hoạt để hạn chế hình thành các khu vực tập trung rác gây ô nhiễm khu dân cư do không được thu gom, xử lý hoặc vứt xuống sông rạch.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện Đề án di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị, để chuyển vào khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2020-2030.

- Kiểm soát, ngăn ngừa nguy cơ gây ô nhiễm môi trường tại các vùng nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh, tại các địa bàn có nhiều cơ sở sơ chế hàng thủy sản.

- Kêu gọi đầu tư để thí điểm xây dựng nhà máy xử lý nước thải tại một số cụm dân cư liên phường của thành phố Cà Mau; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch tại Khu công nghiệp Hòa Trung để lựa chọn nhà đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải công nghiệp tập trung; tiếp tục mời gọi đầu tư nhà máy xử lý nước thải tại Khu công nghiệp Khánh An.

2. Phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường:

- Đảm bảo chất lượng và tính khả thi của Quy hoạch tỉnh, trong đó chú ý đầy đủ các yếu tố, yêu cầu bảo vệ môi trường trong quy hoạch.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư. Các dự án đầu tư phát sinh chất thải có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường lớn, ô nhiễm khó xử lý, gần khu vực nhạy cảm về môi trường, phải tổ chức thẩm định công nghệ để ngăn ngừa khi triển khai có nguy cơ gây ô nhiễm cao do công nghệ lạc hậu.

- Chuẩn bị các điều kiện về mặt bằng, hạ tầng để triển khai xây dựng khu xử lý chất thải rắn tập trung của tỉnh theo quy hoạch được phê duyệt.

- Tiếp tục thành lập thêm các Tổ tự quản về bảo vệ môi trường để tăng cường việc tham gia giám sát của cộng đồng đối với việc xả thải của các cơ sở trên địa bàn (theo Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 24/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau).

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các cơ sở có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường; tập trung thanh tra các đối tượng chưa làm tốt công tác kiểm soát ô nhiễm.

- Thường xuyên giám sát và yêu cầu cơ sở sản xuất theo quy định phải lắp đặt và truyền số liệu quan trắc online về Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, giám sát hoạt động xả thải.

- Xây dựng các kế hoạch ứng phó sự cố xả thải, sự cố tràn dầu để chủ động phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo về môi trường để theo dõi và can thiệp kịp thời khi xuất hiện các thông tin, chỉ số về nguy cơ ô nhiễm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Quản lý chất thải:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2149/QĐ-TTg ngày 17/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghiên cứu xây dựng chương trình tổng thể quản lý chất thải rắn tỉnh Cà Mau đến năm 2030, làm cơ sở kêu gọi và triển khai các dự án đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn trong tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị cho công tác thu gom, vận chuyển, quản lý và xử lý rác thải sinh hoạt; đẩy mạnh xã hội hóa việc thu gom, vận chuyển, quản lý và xử lý rác thải; khuyến khích đẩy mạnh tái chế, tái sử dụng chất thải, tăng tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải (công nghiệp, y tế, dịch vụ). Không sử dụng túi nylon, sản phẩm nhựa dùng một lần. Nghiên cứu triển khai thêm các mô hình xử lý rác thải quy mô nhỏ ở nông thôn có khó khăn về giao thông.

- Áp dụng thí điểm cơ chế xử lý rác vô chủ nơi công cộng ở phường 1, phường 5 thành phố Cà Mau để kiểm soát tốt hơn vệ sinh nơi công cộng.

- Nghiên cứu ban hành quy định gắn camera và điện kế điện tử từ các cơ sở sản xuất truyền tín hiệu về Sở Tài nguyên và Môi trường để quản lý.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại (theo Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh) và thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Cà Mau (theo Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau). Chỉ đạo Sở Y tế triển khai việc thu gom, xử lý rác thải y tế của các trạm y tế xã.

- Khuyến khích các doanh nghiệp (chế biến thủy sản, phế phẩm thủy sản...) tái sử dụng lại nước thải sau xử lý đạt yêu cầu để phục vụ cho vệ sinh hay tưới cây trong khuôn viên nhà máy, không xả nước thải ra môi trường.

- Đẩy mạnh việc đầu tư xây dựng các trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt và bãi chôn lấp hợp vệ sinh theo quy hoạch chất thải rắn của tỉnh.

- Triển khai, hướng dẫn các mô hình xử lý chất thải trong hoạt động nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh. Hướng dẫn các cơ sở, hộ dân thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động nuôi tôm thâm canh, siêu thâm canh trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hỗ trợ từ chương trình mục tiêu quốc gia để xử lý rác thải nông thôn, chất thải chăn nuôi và cải thiện điều kiện vệ sinh của hộ gia đình.

4. Bảo tồn đa dạng sinh học:

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, phát triển kinh tế của tỉnh.

- Tập trung bảo tồn vùng đất ngập nước, bảo vệ hệ sinh thái các Vườn quốc gia, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học.

- Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi buôn bán, vận chuyển và tiêu thụ trái phép các loài động vật, thực vật nguy cấp quý hiếm cần được ưu tiên bảo vệ.

5. Tăng cường năng lực quản lý môi trường:

- Sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ tỉnh đến cấp huyện theo nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; tổ chức lại bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường để đảm bảo đủ năng lực tiếp nhận thêm các nhiệm vụ mới phát sinh do Trung ương quy định.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao năng lực công tác bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau đến năm 2025.

- Sử dụng có hiệu quả trang thiết bị của Dự án tăng cường hiện đại hóa các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2018-2020, đã được phân bổ cho các ngành, các huyện sử dụng phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra môi trường.

- Tiếp tục duy trì và vận hành có hiệu quả Phần mềm lưu trữ, quản lý và chia sẻ dữ liệu về môi trường tỉnh Cà Mau và Phần mềm tiếp nhận, phân tích dữ liệu quan trắc tự động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh có quy mô xả thải từ 500 m³/ngày.đêm trở lên.

- Công khai thông tin gây ô nhiễm của tổ chức, cá nhân và hình thức xử lý để tăng tính răn đe đối với tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo xử lý ô nhiễm môi trường và Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường của tỉnh.

- Tăng cường trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố trong công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt trong việc kiểm soát xả rác thải trên đường phố, nơi công cộng, sông rạch; chủ động phát hiện và xử lý kịp thời mọi hành vi vi phạm trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện tốt việc đánh giá kết quả công tác bảo vệ môi trường để kịp thời đề ra nhiệm vụ cải thiện chỉ số xếp hạng, hoàn thiện công tác quản lý.

6. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, thân thiện với môi trường; trong đó, tập trung chủ yếu tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, thông qua đào tạo, tập huấn về bảo vệ môi trường, tổ chức các hoạt động truyền thông môi trường.

- Tăng cường tuyên truyền bảo vệ môi trường thông qua các trang mạng xã hội để có thể tiếp cận rộng rãi, nhanh chóng đến mọi đối tượng, nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

- Tiếp tục xây dựng và phát sóng định kỳ các chuyên đề, chuyên mục về bảo vệ môi trường trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh để tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

7. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường và Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 10/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau

- Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường. Yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố Cà Mau thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công tại Công văn số 8143/UBND-NNTN ngày 24/11/2016 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 10/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau; tập trung vào một số công việc sau:

+ Rà soát các tác động đối với môi trường, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, các quy chuẩn áp dụng, chương trình giám sát môi trường của các dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Trong đó, tập trung rà soát các dự án đầu tư lớn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường; kiểm soát chặt chẽ hoạt động xả thải của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh có phát sinh chất thải.

+ Tiếp tục mời gọi đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung, nơi lưu giữ tạm thời chất thải rắn công nghiệp cho tất cả các khu công nghiệp.

+ Tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh sách, giám sát các loại hình sản xuất có khả năng xảy ra sự cố môi trường để phân loại theo các mức độ gây ô nhiễm, rủi ro đối với môi trường và xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát phù hợp đối với các cơ sở này.

+ Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường, đặc biệt là đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lớn, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao.

+ Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng của tỉnh với cấp huyện, cấp xã trong công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường, đảm bảo mọi hành vi vi phạm phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường của tỉnh Cà Mau năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- LĐVP UBND tỉnh (Kiều Trung Tính);
- PNNTN (Nguyên);
- Phòng TH (Đa);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi